



TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 05 năm 2017

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Công ty Cổ phần Bamboo Capital

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Bamboo Capital

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bamboo Capital;

Để tăng tính chủ động trong việc triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty, nay Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh được bổ sung:

- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình đường sắt và đượng bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Phá dỡ;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.

Lý do bổ sung: Nhằm tạo điều kiện để Công ty thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng và dự án năng lượng điện trong năm 2017.

2. Sửa đổi Điều 30, khoản 4, mục 4.3, tiểu mục a và b:

Nội dung hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi
<p>Điều 30. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>4.Theo Điều 162 của Luật Doanh Nghiệp, một hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công Ty và các đối tượng sau đây:</p> <p>4.1. Cổ Đông, Đại Diện Theo Ủy Quyền của Cổ Đông sở hữu trên ba mươi lăm (35)% tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty và Người Có Liên Quan của họ; hoặc</p> <p>4.2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Có Liên Quan của họ; hoặc</p> <p>4.3. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý cấp cao có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; doanh nghiệp mà Người Có Liên Quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý cấp cao cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên ba mươi lăm (35)% vốn điều lệ; sẽ không bị vô hiệu hóa, nếu:</p> <p>a. Đối với các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn hai mươi (20)% tổng giá trị tài sản Công Ty và Chi Nhánh ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất và nội dung của hợp đồng hoặc</p>	<p>Điều 30. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>4.Theo Điều 162 của Luật Doanh Nghiệp, một hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công Ty và các đối tượng sau đây:</p> <p>4.1. Cổ Đông, Đại Diện Theo Ủy Quyền của Cổ Đông sở hữu trên ba mươi lăm (35)% tổng số cổ phần phổ thông của Công Ty và Người Có Liên Quan của họ; hoặc</p> <p>4.2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Người Có Liên Quan của họ; hoặc</p> <p>4.3. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý cấp cao có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; doanh nghiệp mà Người Có Liên Quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý cấp cao cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên ba mươi lăm (35)% vốn điều lệ; sẽ không bị vô hiệu hóa, nếu:</p> <p>a. Đối với các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản Công Ty và Chi Nhánh ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất và nội dung của hợp</p>

những nội dung chủ yếu của giao dịch đó đã được thông báo và đã được Hội đồng quản trị ra quyết định chấp thuận và cho phép thực hiện;	đồng hoặc những nội dung chủ yếu của giao dịch đó đã được thông báo và đã được Hội đồng quản trị ra quyết định chấp thuận và cho phép thực hiện;
b. Đối với các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị từ hai mươi (20)% tổng giá trị tài sản Công Ty và Chi Nhánh ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất và các hợp đồng hoặc giao dịch khác không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và những nội dung của hợp đồng hoặc những nội dung chủ yếu của giao dịch đó đã được thông báo và đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và cho phép thực hiện.	b. Đối với các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản Công Ty và Chi Nhánh ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất và các hợp đồng hoặc giao dịch khác không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và những nội dung của hợp đồng hoặc những nội dung chủ yếu của giao dịch đó đã được thông báo và đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và cho phép thực hiện.

Lý do sửa đổi:

- Để phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014 về hợp đồng, giao dịch của Công ty với Người có liên quan;
- Để đáp ứng tính nhanh chóng và kịp thời trong việc đưa ra các quyết định đầu tư của Hội đồng quản trị.

3. Sửa đổi Điều 13, khoản 2, mục r :

Nội dung hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi
<p>Điều 13. Quyền và Nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng nghị quyết về các vấn đề sau:</p> <p>r. Công Ty hoặc các Chi Nhánh ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh Nghiệp với giá trị bằng</p>	<p>Điều 13. Quyền và Nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng nghị quyết về các vấn đề sau:</p> <p>r. Công Ty hoặc các Chi Nhánh ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh Nghiệp với giá trị bằng</p>

hoặc lớn hơn hai mươi (20)% tổng giá trị tài sản của Công Ty và các Chi Nhánh được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	hoặc lớn hơn ba mươi lăm (35)% tổng giá trị tài sản của Công Ty và các Chi Nhánh được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
--	---

Lý do sửa đổi: Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và tương đồng với nội dung sửa đổi tại Điều 30, khoản 4, mục 4.3, tiểu mục a và b.

4. Bổ sung Điều 17 khoản 6 như sau:

Nội dung hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi
<p>Điều 17. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông và lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>6. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký Cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các Cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</p>	<p>Điều 17. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông và lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>6. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công Ty phải thực hiện thủ tục đăng ký Cổ Đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các Cổ Đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</p> <p>Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b. Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.</p>

Lý do sửa đổi: Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014.

5. Bổ sung Điều 18 khoản 1 Điều lệ như sau:

Nội dung hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi
Điều 18. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.	Điều 18. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông 1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty đối với tất cả các vấn đề nêu tại Khoản 2 Điều 13 Điều lệ.

Lý do sửa đổi: Để cụ thể hóa thẩm quyền lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- DHDCE;
- Lưu: HĐQT, BKS; Lưu PC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký & đóng dấu)

NGUYỄN HỒ NAM